

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 65/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04/10/2021

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Trung Lưu, bà Lê Thị Kiều Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 280/2021/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2021, về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12/7/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 213/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/9/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Trương Thị Thu T, sinh năm 1993; (có mặt)

HKTT: khu phố 2, Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận.

Chỗ ở: khu phố 9, Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận.

2. Bị đơn: ông Võ Chí L, sinh năm 1985 (vắng mặt);

HKTT và chỗ ở: khu phố 2, Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/6/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là bà Trương Thị Thu T trình bày:

Bà Trương Thị Thu T và ông Võ Chí L tự tìm hiểu và tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường Phú Trinh, tp Phan Thiết, Bình Thuận. Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2012 ngày 10/5/2012.

Quá trình chung sống với nhau thường xuyên cãi vã, xảy ra nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Bà Thảo trình bày ông Linh thường xuyên cờ bạc,

không lo làm ăn. Bà Thảo đã cố gắng để tiếp tục duy trì hôn nhân nhưng mâu thuẫn ngày càng nặng hơn, cả hai không còn thương yêu, quý trọng nhau. Gần đây ông Linh còn nghiện ma túy nên hai người không còn sống chung với nhau. Nay bà Thảo thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà làm đơn yêu cầu ly hôn ông Linh.

Về con chung: bà Thảo và ông Linh có con chung là cháu Võ Quốc Hưng, sinh ngày 11/9/2012, hiện bà Thảo đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn, bà Thảo yêu cầu được nuôi cháu Hưng, không yêu cầu ông Linh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thảo không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn là ông Võ Chí L cư trú tại khu phố 2, phường Phú Trinh, tp Phan Thiết. Tòa án đã tiến hành tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập và các văn bản tố tụng hợp lệ thông qua người nhà có cùng hộ khẩu với ông Linh (cha ông Linh). Ông Linh không đến Tòa làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại các phiên tòa không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và HĐXX là đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định. Đề nghị chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho ly hôn và giao con chung cho nguyên đơn nuôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu ly hôn, nuôi con của bà Trương Thị Thu T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Võ Chí L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác theo luật định để làm việc và tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu ly hôn của bà Thảo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Thảo và ông Linh quá trình chung sống với nhau thường xuyên cãi vã, xảy ra nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, không thể chung sống với nhau được. Bà Thảo trình bày ông Linh thường cờ bạc, không lo làm ăn. Hai người đã ly thân nhưng vẫn không hàn gắn và không còn quan tâm đến nhau. Bà Thảo trình bày gần đây ông Linh còn nghiện ma túy. Tòa án tiến hành xác minh và cha của ông Linh xác nhận ông Linh có nghiện ma túy. Quá trình giải quyết, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Linh lên làm việc và hòa giải nhưng ông Linh vắng mặt. Điều đó cho thấy tình cảm quan hệ vợ chồng giữa bà Thảo và ông Linh đã không còn, ông Linh không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, không còn

sống chung, không còn quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Thảo.

Về con chung: Xét yêu cầu giải quyết việc nuôi con của bà Thảo, bà Thảo yêu cầu được nuôi con chung là cháu Võ Quốc Hưng, sinh ngày 11/9/2012, không yêu cầu ông Linh cấp dưỡng nuôi con. Hiện bà Thảo đang nuôi cháu Hưng, quá trình giải quyết vụ án ông Linh không đến Tòa, không có ý kiến về việc nuôi con, đồng thời cháu Hưng hiện cũng đang do bà Thảo nuôi. Do đó HĐXX chấp nhận giao con chung cho bà Thảo nuôi. Bà Thảo không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thảo và ông Linh không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: bà Thảo là nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Thị Thu T. Bà Trương Thị Thu T được ly hôn ông Võ Chí L.

2. Về con chung: Giao cho bà Trương Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Quốc Hưng, sinh ngày 11/9/2012, ông Võ Chí L có trách nhiệm giao cháu Hưng cho bà Thảo nuôi dưỡng. Ông Linh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về án phí: bà Trương Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Bà Thảo đã nộp đủ tiền án phí theo biên lai thu tạm ứng số 0004055 ngày 09/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Trường hợp bản án có hiệu lực được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (04/10/2021). Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS tp Phan Thiết;
- THA tp Phan Thiết;
- Nơi thực hiện việc ĐKKH
- Đương sự;
- Lưu.

TM, HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHẠM THÁI BÌNH